

Số: 2124/QĐ-SGDĐT

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc đặt hàng cung cấp dịch vụ giáo dục sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước của Thành phố năm học 2024-2025

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 17/2024/TT-BTC ngày 14/3/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn kiểm soát, thanh toán các khoản chi thường xuyên qua Kho bạc Nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố quy định giá dịch vụ giáo dục tạm thời để thực hiện thí điểm đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông sử dụng ngân sách nhà nước của thành phố Hà Nội (Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND);

Căn cứ Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 15/5/2024 của HĐND Thành phố về việc kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố quy định giá dịch vụ giáo dục tạm thời để thực hiện thí điểm đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông sử dụng ngân sách nhà nước của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND Thành phố ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực giáo dục đào tạo của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 của UBND thành phố Hà Nội ban hành Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 4663/QĐ-UBND ngày 19/7/2017 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành danh mục dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 của UBND thành phố Hà Nội ban hành Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Công văn số 2541/UBND-KGVX ngày 11/8/2023 của UBND Thành phố về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố; Công văn số 2601/UBND-KGVX ngày 09/8/2024 của UBND Thành phố về việc thực hiện Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 15/5/2024 của HĐND Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 2211/QĐ-SGDĐT ngày 16/11/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc giao tự chủ tài chính cho các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2024-2025;

Xét Tờ trình của 119 đơn vị về phương án đặt hàng cung cấp dịch vụ giáo dục sử dụng ngân sách nhà nước của Thành phố năm học 2024-2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đặt hàng cung cấp dịch vụ giáo dục sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước của Thành phố năm học 2024-2025 cho 119 đơn vị, với các nội dung chính như sau (Chi tiết từng đơn vị theo phụ lục kèm theo).

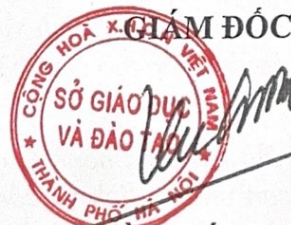
Điều 2. Căn cứ đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, Thủ trưởng 119 đơn vị có tên tại Điều 1 thực hiện theo đúng nội dung đặt hàng tại Quyết định này, quy định của Luật ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng có liên quan của Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng 119 đơn vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *[Signature]*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- KBNN Thành phố;
- KBNN các quận, huyện, thị xã;
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Các đ/c Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, KHTC. *[Signature]*



Trần Thế Cường

PHỤ LỤC
Về việc đặt hàng cung cấp dịch vụ giáo dục
sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước của Thành phố năm học 2024-2025
cho Trường THPT Lý Thường Kiệt
(Kèm theo Quyết định số 2120 /SGDDĐT-KHTC ngày 30/8/2024
của Sở Giáo dục và Đào tạo)

1. Số lượng, khối lượng dịch vụ giáo dục phổ thông đặt hàng:

- Số lớp: 33

- Số học sinh: 1.474

(Chi tiết theo biểu số 01-HD kèm theo)

2. Chất lượng dịch vụ sự nghiệp công: Thực hiện giảng dạy đúng, đủ, đảm bảo chất lượng chương trình giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Thời gian triển khai và thời gian hoàn thành dịch vụ giáo dục phổ thông được tính từ ngày 01/9/2024 đến hết ngày 31/8/2025.

4. Giá đặt hàng: 13.725.888 nghìn đồng.

(Chi tiết theo biểu số 02-HD kèm theo)

5. Dự toán kinh phí đặt hàng:

Tổng dự toán kinh phí đặt hàng 13.725.888 nghìn đồng. Chi tiết theo các nguồn sau:

a) Nguồn thu học phí năm học 2024-2025 (bao gồm cả phần NSNN cấp bù thực hiện chính sách miễn, giảm học phí theo quy định của Chính phủ):

Tổng số: 2.878.722 nghìn đồng. Chia ra:

- Năm 2024: 1.279.432 nghìn đồng.

- Năm 2025: 1.599.290 nghìn đồng.

b) Nguồn cải cách tiền lương của đơn vị: 0 đồng.

c) Nguồn ngân sách nhà nước đặt hàng:

Tổng số: 10.847.166 nghìn đồng. Chia ra:

- Năm 2024: 3.295.864 nghìn đồng.

- Năm 2025: 7.551.302 nghìn đồng.

(Chi tiết theo biểu số 02-HD kèm theo)

6. Tạm ứng: Mức tạm ứng tối đa bằng 100% kinh phí đặt hàng theo tiến độ thực hiện dịch vụ công sử dụng ngân sách và trong phạm vi dự toán đặt hàng được giao.

7. Phương thức nghiệm thu, thanh toán, quyết toán:

7.1. Đợt 1:

Theo số học sinh thực tế bình quân 4 tháng cuối năm 2024 (theo số liệu tổng hợp từ cơ sở dữ liệu ngành).

7.2. Đợt 2:

Theo số học sinh thực tế bình quân 5 tháng đầu năm 2025 (theo số liệu tổng hợp từ cơ sở dữ liệu ngành).

8. Quyền và nghĩa vụ của Trường THPT Lý Thường Kiệt

- Chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên về sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công do đơn vị thực hiện; không được đặt hàng lại dịch vụ sự nghiệp công đã được cơ quan quản lý cấp trên đặt hàng cho đơn vị khác thực hiện;

Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp lý, hợp pháp của các hồ sơ, phương án khi cung cấp sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công.

- Quản lý và sử dụng nguồn kinh phí đặt hàng dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên theo đúng quy định hiện hành của pháp luật đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

9. Quyền và nghĩa vụ của cơ quan đặt hàng:

Giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp dịch vụ sự nghiệp công;

Tổng hợp dự toán, tạm ứng, thanh toán và quyết toán kinh phí đặt hàng dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP, các văn bản hướng dẫn có liên quan./.

X
G
A
NH

an

Đơn vị: Trường THPT Lý Thường Kiệt

Biểu số 01-HD

SỐ LỚP, HỌC SINH NĂM HỌC 2024-2025

(Kèm theo Quyết định số 2120/QĐ-SGDĐT ngày 30/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo đối với Trường THPT Lý Thường Kiệt)

Số TT	Cấp học/lớp	Số lớp	Số học sinh	Số học sinh bình quân/lớp
	Cấp THPT	33	1.474	45
1	Lớp 10	11	476	
2	Lớp 11	11	498	
3	Lớp 12	11	500	

C.A
:CE
OT
10

in

Đơn vị: Trường THPT Lý Thường Kiệt

Biểu số 02-HD

SỐ LỆCH DẤT HÀNG NĂM HỌC 2024-2025

(Kèm theo Quyết định số 2120/QĐ-SGDĐT ngày 30/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo đối với Trường THPT Lý Thường Kiệt)

STT	Cấp học/học sinh (trẻ em)	Mã tài học phí (quản đồng học sinh/hàng)	Số lớp	Số học sinh (trẻ em)	Số học sinh (trẻ em) bình quân/lớp	Giá dịch vụ (nghìn đồng/học sinh (trẻ em)/năm học)	Hệ số điều chỉnh quy mô lớp/cơ sở giáo dục	Hệ số điều chỉnh quy mô học sinh (trẻ em) bình quân/lớp	Giá dịch vụ đất hàng (nghìn đồng/học sinh (trẻ em)/năm học)	Giá đất hàng (nghìn đồng/năm học)	Dự toán kinh phí đất hàng 4 tháng năm 2024 (nghìn đồng)				Dự toán kinh phí đất hàng 8 tháng năm 2025 (nghìn đồng)			
											Tổng số	Chiếm %			Tổng số	Chiếm %		
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8=5x6x7	9=3x8	10=12 tháng x 4 tháng	11=12x4 tháng	12	13=10.11.12	14=9.10	15=12x5 tháng	16	17=14.15.16
1	Học sinh Trung học phổ thông	217	33	1.474	45	9.600	1,00	0,97	9.312	13.725.888	4.575.296	1.279.432	-	3.295.864	9.150.592	1.599.290	-	7.551.302

